

BÀI VIẾT SỐ 4

(Kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I)

(2 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Nắm vững các nội dung cơ bản của cả ba phần : Đọc văn, Làm văn và Tiếng Việt trong SGK *Ngữ văn 10 Nâng cao*, tập một.

– Biết vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học một cách tổng hợp, toàn diện để viết bài kiểm tra theo nội dung và cách thức đánh giá mới.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. GV cần xem lại kỹ những nội dung của ba phần : Đọc văn, Làm văn, Tiếng Việt để chuẩn bị cho *Bài viết số 4* (Kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I).

Đề kiểm tra này cần được trao đổi, thảo luận trong nhóm, tổ. Đề văn nêu trong SGK chỉ là những gợi ý để HS và GV tham khảo cách ra đề theo hướng kiểm tra, đánh giá mới. Đề văn kết hợp *trắc nghiệm* khách quan với câu hỏi *tự luận* là kiểu đề đã quen thuộc đối với học sinh THCS học theo Chương trình và SGK *Ngữ văn* mới. Đối với GV cấp THPT, đây là lần đầu thay đổi theo cách đánh giá này. Vì thế, cần tập trung suy nghĩ và trao đổi để có những hiểu biết và quan niệm thống nhất. Đánh giá bằng *trắc nghiệm* khách quan là hình thức mà nhiều nước tiên tiến trên thế giới đã áp dụng từ rất lâu. Trong những năm gần đây, hình thức này được áp dụng rất phổ biến và rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là trên truyền hình. Như thế, vấn đề không phải là có nên áp dụng hình thức này hay không mà là áp dụng như thế nào, bằng cách nào cho có hiệu quả. Muốn thế, cần nắm chắc những ưu điểm và hạn chế của hình thức *trắc nghiệm* và yêu cầu đổi mới đánh giá học vấn phổ thông.

2. Hình thức *trắc nghiệm* có những ưu điểm và những hạn chế sau :

– *Ưu điểm* : Kiểm tra được rất nhiều kiến thức khác nhau trong một thời gian ngắn, tạo điều kiện để HS học một cách toàn diện, đầy đủ, chống được nạn học tủ, học lệch,... Hình thức gọn nhẹ, thuận tiện cho HS làm bài và GV chấm bài (các kì thi kiểm tra lớn có thể chấm bằng máy), khách quan hoá được kết quả làm bài của HS, hạn chế được tính chủ quan của người chấm.

– *Hạn chế* : Trong điều kiện hiện tại, HS dễ nhìn bài của nhau. Đối với môn Ngữ văn, khó kiểm tra được khả năng cảm thụ nghệ thuật, kĩ năng viết bài, diễn đạt. Thêm vào đó, hình thức này cần có sự tham gia của phương tiện như máy tính, máy in photocopy để phát sẵn bài kiểm tra cho HS.

Bất kì hình thức kiểm tra, đánh giá nào cũng khó tránh khỏi những hạn chế nhất định. Vấn đề là lựa chọn hình thức nào phù hợp và đáp ứng được tốt hơn yêu cầu của mục tiêu kiểm tra, đánh giá. Những hạn chế của *hình thức trắc nghiệm* trên có thể khắc phục được như đánh số chẵn lẻ, tăng cường trách nhiệm của người coi thi, kết hợp với câu *tự luận*, v.v.

3. Về lí thuyết, khi thiết kế Chương trình mới cho một môn học theo quan niệm hiện đại, những người biên soạn bao giờ cũng phải trả lời các câu hỏi hết sức quan trọng sau đây :

a) Môn học này nhằm hướng tới những mục tiêu nào ?

b) Để đạt được mục tiêu ấy, sẽ phải lựa chọn các nội dung gì ?

c) Tương ứng với các nội dung đã xác định cần có những phương pháp dạy học nào và dạy học bằng các phương tiện gì ?

d) Kiểm tra, đánh giá kết quả dạy và học môn học này bằng cách nào ?

Bốn vấn đề trên liên quan chặt chẽ với nhau, tác động và ảnh hưởng lẫn nhau. Điều đó cũng có nghĩa là khi mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học đã thay đổi thì không thể không thay đổi cách kiểm tra, đánh giá.

Về thực tiễn, cách thức và kết quả kiểm tra, đánh giá có sức mạnh hết sức to lớn trong việc điều chỉnh, uốn nắn cách dạy, cách học. Nếu kiểm tra, đánh giá không có gì thay đổi thì mọi sự cải cách về nội dung, phương pháp sẽ chẳng có hiệu quả gì. Và do vậy mục tiêu môn học cũng khó lòng đạt được. Nhận thức rõ điều đó, Chương trình và SGK môn Ngữ văn THCS cũng như THPT đã đề xuất đổi mới việc kiểm tra, đánh giá bằng cách kết hợp các hình thức *trắc nghiệm* và *tự luận*.

Với cấp THCS, một đề thi theo hướng mới bao gồm phần *trắc nghiệm* (khoảng 12 đến 16 câu, chiếm từ 3 đến 4 điểm) và phần *tự luận*. Các câu hỏi *trắc nghiệm* tập trung kiểm tra kiến thức và kỹ năng của hầu hết các đơn vị tiếng Việt, làm văn và đọc - hiểu văn bản đã học trong mỗi học kì. Đề *tự luận* kiểm tra năng lực viết, diễn đạt của HS. *Ngữ văn 10 Nâng cao*, tập một tiếp tục đề xuất trong bài kiểm tra các câu hỏi *trắc nghiệm* chiếm từ 3 - 4 điểm (12 - 16 câu) ; 6 - 7 điểm còn lại dành cho việc viết đề văn *tự luận* nhằm kiểm tra kiến thức và kỹ năng làm văn qua một bài (đoạn) văn ngắn.

3. Theo tinh thần trên, việc kiểm tra, đánh giá kiến thức và kỹ năng Ngữ văn của HS, tập trung vào hai phương diện :

– Đánh giá những kiến thức của HS về đọc - hiểu văn bản văn (đã nêu ở mục 1. *Về nội dung Đọc văn*) và các kiến thức tiếng Việt (đã nêu ở mục 2. *Về nội dung Tiếng Việt*) trong SGK. Những nội dung trên có thể kiểm tra bằng hình thức *trắc nghiệm*.

– Đánh giá khả năng tạo lập văn bản của HS theo các kiểu văn bản được học với những nội dung nâng cao đã nói ở trên. Những nội dung này cần kiểm tra bằng hình thức *tự luận* (viết một bài, đoạn văn).

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. GV hướng dẫn HS ôn tập theo SGK *Ngữ văn 10 Nâng cao*, tập một.
2. Tổ chức nghiên cứu, trao đổi và xây dựng đề kiểm tra cuối học kì, theo tinh thần đổi mới vừa nêu trên.
3. Tham khảo đáp án sau đây cho đề *Kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I* đã nêu trong SGK :

Phần I : Trắc nghiệm

câu 1	câu 2	câu 3	câu 4	câu 5	câu 6	câu 7	câu 8
B	D	B	D	C	B	D	C
câu 9	câu 10	câu 11	câu 12	câu 13	câu 14	câu 15	câu 16
D	B	D	B	B	C	B	C

Phần II : Tự luận (6 điểm) : Chọn một trong hai đề văn sau :

Đề 1. Hãy kể lại một truyện cười đã đọc ngoài SGK mà anh (chị) cho là có ý nghĩa phê phán sâu sắc.

Yêu cầu : HS biết kể lại một truyện cười đã đọc ngoài SGK. Truyện cười này có thể là truyện cười dân gian xưa, có thể là truyện cười hiện đại. Tuy nhiên, nội dung của truyện cười phải có ý nghĩa phê phán sâu sắc (phê phán về tư tưởng, đạo đức, về thói hư tật xấu,...). Cách kể của HS cần có đầu có cuối, diễn đạt gãy gọn, trong sáng,...

Đề 2. Kể lại một câu chuyện xảy ra trong lớp học hoặc trong đời sống khiến anh (chị) băn khoăn, trăn trở nhiều về đạo đức và lối sống hiện nay.

Yêu cầu : HS biết kể lại một câu chuyện có thật mà mình đã chứng kiến ; kể có đầu có cuối ; diễn đạt, dùng từ gãy gọn, trong sáng,... Nội dung câu chuyện phải có ý nghĩa nhằm phê phán những mặt tiêu cực về đạo đức và lối sống hiện nay. Người viết phải nêu được những băn khoăn, trăn trở của mình trước câu chuyện đó.